

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 78/2023/HS-ST

Ngày: 20-4-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Khanh

2. Ông Phạm Văn Chính

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tố Nguyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Đức Đạt- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Hồng P. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1993. Tại: Tp. Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. HKTT: 192/64/11N PTH, P.PTH, Quận T, Tp. Hồ Chí Minh. Nơi ở hiện tại: Nhà không số, ấp B, xã V, huyện B, TP. Hồ Chí Minh. Trình độ văn hóa: 9/12. Nghề nghiệp: Không. Cha: Nguyễn Văn H và mẹ: Nguyễn Thị Ngọc H. Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền sự: 02 tiền sự.

+ Ngày 20/4/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 6 ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 119/QĐ- TA ngày 20/4/2018. Chấp hành Quyết định tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, tỉnh Bình Dương. Ngày 31/7/2019 được trả tự do.

+ Ngày 29/ 10/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng theo Quyết định số 898/QĐ- TA ngày 29/10/2020. Chấp

hành Quyết định tại Cơ sở cai nghiện Đức Hạnh, tỉnh Bình Phước. Ngày 17/9/2022 được trả tự do.

- Tiền án: không.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/11/2022 đến ngày 02/12/2022 chuyển tạm giam.

2. Đặng Tất H. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1992, tại: Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. HKTT: thôn T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Trình độ văn hóa: 9/12. Nghề nghiệp: không. Cha: Đặng Tất T và mẹ: Vũ Thị N.

- Nhân thân:

+ Ngày 31/3/ 2010 bị Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 14 tháng 28 ngày về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo bản án số 16.

+ Ngày 06/5/2014 bị Toà án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 24/2014/HSST. Thi hành án tại trại giam Thanh Phong, Thanh Hoá đến ngày 20/8/2016.

- Tiền sự:

+ Ngày 02/8/2019 bị Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 626/QĐ-TA ngày 02/8/2019. Chấp hành quyết định tại Cơ sở cai nghiện Đức Hạnh, tỉnh Bình Phước. Ngày 30/10/2020 được trả tự do.

+ Ngày 09/4/2021 bị Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 349 /QĐ- TA ngày 09/4/2021. Chấp hành Quyết định tại Cơ sở cai nghiện Đức Hạnh, tỉnh Bình Phước. Ngày 02/5/2022 được trả tự do.

- Tiền án: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/11/2022 đến ngày 02/12/2022 chuyển tạm giam.

3. Nguyễn Anh D. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1986, tại: Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. HKTT: 3 tổ 5, ấp C, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Trình độ văn hóa: 9/12. Nghề nghiệp: Không. Cha: Nguyễn Văn P và mẹ: Nguyễn Thị Mộng C.

- Tiền sự:

+ Ngày 11/ 12/2020 bị Toà án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 1107/QĐ- TA ngày 11/12/2020. Chấp hành Quyết định tại Cơ sở cai nghiện Đức Hạnh, tỉnh Bình Phước. Ngày 28/12/2021 được trả tự do.

- Tiền án: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/11/2022 đến ngày 02/12/2022 chuyển tạm giam.

Bị hại: Ông Trần Phương Đ, sinh năm 1978. Địa chỉ: 35/3/1 tổ B, ấp E, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1968. Địa chỉ: 192/64/11N đường PTH, phường PTH, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/11/2022, Nguyễn Hồng P và Đặng Tất H bàn bạc với nhau đi trộm cắp xe gắn máy đem bán kiếm tiền tiêu xài. Sau đó P điều khiển xe gắn máy hiệu Wave Alpha màu xanh biển số 59D2-860.43 đến khách sạn Thanh Bình ở đường Liên khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân chở H mang theo túi đựng kèm công lực, kèm cắt và đoán đi lòng vòng tìm xe gắn máy để trộm cắp. Khi P và H đi đến nhà số 35/3/1 tổ 3, ấp 3, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn thì cả hai phát hiện thấy ngôi nhà trên có khoá cửa ngoài, không có người trông coi. P dừng xe đứng bên ngoài cách cửa nhà khoảng 10 mét canh giới, còn H xuống xe dùng kèm công lực cắt ổ khoá cửa và đi vào trong trộm cắp được chiếc xe gắn máy hiệu Sirius màu đen biển số 50Y1-796.80 của anh Trần Phương Đ đẩy ra ngoài đường. Sau đó, P điều khiển xe Wave Alpha màu xanh biển số 59D2-860.43, còn H điều khiển xe vừa trộm cắp được hiệu Sirius màu đen biển số 50Y1-796.80 cùng nhau bỏ chạy về khách sạn Thanh Bình tại địa chỉ 151/67/47 Liên khu 4-5, Phường Bình Hưng Hoà, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, H lên phòng khách sạn để ngủ, còn P đem xe gắn máy hiệu Sirius màu đen biển số 50Y1-796.80 đi bán.

Trên đường đi P gọi điện thoại cho Nguyễn Anh D nói vừa trộm cắp được chiếc xe gắn máy, kêu D bán dùm thì D đồng ý, P chụp hình chiếc xe gắn máy Sirius màu đen biển số 50Y1-796.80 gửi qua mạng xã hội Zalo cho D xem trước rồi điều khiển xe gắn máy hiệu Sirius màu đen biển số 50Y1-796.80 đến gặp D. Khoảng 30 phút sau, P đi đến gặp D tại trước bãi xe Minh Phát, thuộc khu vực ấp 3A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, P nói với D “mới trộm lấy được xe này, kiếm người bán dùm” thì D đồng ý, D mua xe với

giá 5.000.000 đồng. P đi về khách sạn Thanh Bình gặp H, chia cho H số tiền 2.000.000 đồng, P giữ lại 2.000.000 đồng, còn 1.000.000 đồng thì P và H cùng tiêu xài chung.

Nguyễn Anh D điều khiển xe gắn máy vừa mua của P chạy đến ngã năm Vĩnh Lộc thuộc khu vực xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh thì gặp một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch đang đứng trên lề đường. D hỏi người thanh niên này có biết người nào mua xe trộm cắp không, thì người này cho D số điện thoại của một người đàn ông có tên là D1, D kết bạn Zalo với D1 rồi gọi điện thoại qua tài khoản Zalo nói chuyện với D1 thỏa thuận bán chiếc xe gắn máy trên với giá 7.600.000 đồng. D điều khiển xe gắn đến đường nội bộ của trung tâm tiệc cưới Thịnh Phước (địa chỉ: số 134 Nguyễn Thị Tú, P. Bình Hưng Hoà B, Quận Bình Tân) gặp D1. D bán xe gắn máy biển số 50Y1-796.80 cho D1 được tiền 7.600.000 đồng. Số tiền 2.600.000 đồng (là tiền chênh lệch sau khi bán xe gắn máy biển số 50Y1-796.80) thì D đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, các đối tượng Nguyễn Hồng P, Đặng Tất H và Nguyễn Anh D khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Theo Kết luận định giá số 187/KL-HĐĐGTS ngày 25/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn thì 01 xe gắn máy Sirius màu đen biển số 50Y1-796.80 có giá 14.000.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ:

- 02 (hai) USB màu xanh hiệu Kingstone 4GB chứa video camera ghi lại hình ảnh hành vi trộm cắp tài sản.

Thu giữ của Nguyễn Hoàng P:

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave Alpha màu xanh biển số 59D2-860.43, số khung: RLHJA3913KY309528, số máy: JA39E-117228. Kết quả giám định số khung, số máy nguyên thủy. Qua xác minh tại Công an huyện Hóc Môn được biết chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Ngọc H là mẹ ruột của Nguyễn Hồng P. P khai nhận mượn xe gắn máy trên của bà H để đi chơi. Tiến hành làm việc bà H khai nhận phù hợp với lời khai của P, bà H không biết P sử dụng xe gắn máy trên để đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 2F màu trắng xanh.

Thu giữ của Đặng Tất H:

- 01 (một) kèm còng lực màu cam đen vàng hiệu Asaki dài khoảng 35cm.

- 01 (một) kèm có cán nhựa màu đỏ đen dài khoảng 15cm.

- 01 (một) khóa 10, 02 (hai) đầu đoạn dài khoảng 6 cm, 01 (một) khóa chữ L để gắn đoạn.

- 01 (một) áo sơ mi màu trắng dài tay, 01 (một) quần tây dài màu đen.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xanh đen.

Thu giữ của Nguyễn Anh D:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A605G màu vàng.

Về dân sự: Bị hại Trần Phương Đ yêu cầu được bồi thường số tiền 14.000.000 đồng tương đương giá trị chiếc xe gắn máy biển số 50Y1-796.80.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS - HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo

Nguyễn Hồng P và Đặng Tất H phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Nguyễn Anh D phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Nguyễn Hồng P và Đặng Tất H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P và bị cáo Đặng Tất H mỗi bị cáo từ 01 (một) năm 06(sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo P và bị cáo H bồi thường cho ông Trần Phương Đ số tiền 14.000.000 đồng tương đương giá trị xe bị mất.

Về vật chứng:

- 02 (hai) USB màu xanh hiệu Kingstone 4GB chứa video camera ghi lại hình ảnh hành vi trộm cắp tài sản, lưu vào hồ sơ

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave Alpha màu xanh biển số 59D2-860.43, số khung: RLHJA3913KY309528, số máy: JA39E-117228. Kết quả giám định số khung, số máy nguyên thủy. Qua xác minh tại Công an huyện Hóc Môn được biết chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Ngọc H là mẹ ruột của Nguyễn Hồng P. P khai nhận mượn xe gắn máy trên của bà H để đi chơi. Tiến hành làm việc bà H khai nhận phù hợp với lời khai của P, bà H không biết P sử dụng xe gắn máy trên để đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên trả cho bà H

- Trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 2F màu trắng xanh cho bị cáo P.

Tịch thu tiêu hủy tài sản không còn giá trị sử dụng của Đặng Tất H:

- 01 (một) kèm công lực màu cam đen vàng hiệu Asaki dài khoảng 35cm.

- 01 (một) kèm có cán nhựa màu đỏ đen dài khoảng 15cm.

- 01 (một) khóa 10, 02 (hai) đầu đoạn dài khoảng 6 cm, 01 (một) khóa chữ L để gắn đoạn.

- 01 (một) áo sơ mi màu trắng dài tay, 01 (một) quần tây dài màu đen.

Trả cho bị cáo H: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xanh đen.

Trả cho bị cáo Nguyễn Anh D: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A605G màu vàng. Buộc bị cáo D nộp lại số tiền thu lợi bất chính 2.600.000 đồng.

Các bị cáo không tranh luận; trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo H, bị cáo P hối hận về hành vi của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo mức án nhẹ để sớm trở về hòa nhập xã hội thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hồng P, Đặng Tất H, Nguyễn Anh D thừa nhận hành vi phạm tội của mình: Do muốn có tiền tiêu xài nên Nguyễn Hồng P và Đặng Tất H cùng rủ nhau trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Vào lúc 14 giờ ngày 14/11/2022 P chở H trên xe gắn máy hiệu Wave Alpha màu xanh biển số 59D2-860.43 do P mượn của bà H mẹ của P. Hai bị cáo đi đến địa chỉ 35/3/1 tổ 3, ấp 3, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thấy cửa không khóa, lợi dụng lúc không có người trông coi hai bị cáo đã thực hiện hành vi ông anh Trần Phương Đ. Sau đó, P điều khiển xe Wave Alpha màu xanh biển số 59D2-860.43, còn H điều khiển xe vừa trộm cắp được hiệu Sirius màu đen biển số 50Y1-796.80 cùng nhau bỏ chạy về khách sạn Thanh Bình tại địa chỉ 151/67/47 Liên khu 4-5, Phường Bình Hưng Hoà, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, P đem xe gắn máy hiệu Sirius màu đen biển số 50Y1-796.80 đi bán cho Nguyễn Anh D giá 5.000.000 đồng, P và H chia nhau tiêu xài. Nguyễn Anh D mua xe của P biết xe do trộm được mà có, D bán lại cho người khác không rõ lai lịch giá

7.600.000 đồng, thu lợi bất chính 2.600.000 đồng. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng Hình sự, xe gắn máy hiệu Sirius màu đen biển số 50Y1-796.80 có giá 14.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng P, Đặng Tất H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Anh D đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo lười lao động, hành vi trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản nhằm mục đích tiêu xài cá nhân làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại đại phương, nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, đề nghị áp dụng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật là có căn cứ.

[5] Trong quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo như sau:

-Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Hồng P, Đặng Tất H, Nguyễn Anh D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

-Tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật Hình sự: không có.

-Xét về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu.

+ Bị cáo Nguyễn Hồng P đã hai lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Bị cáo Đặng Tất H đã bị Tòa án xét xử về tội “Cưỡng đoạt tài sản” năm 2010, năm 2014 bị Tòa án xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Năm 2019 và năm 2021 bị Tòa án Bình Chánh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Bị cáo Nguyễn Anh D bị Tòa án Bình Chánh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2020.

Nên khi Quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét toàn diện tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, các bị cáo có nhân thân xấu, không tu dưỡng bản thân mà còn phạm tội, nên cần phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo biết hối cải, biết chấp hành pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ông Trần Phương Đ yêu cầu bị cáo P và bị cáo H bồi thường số tiền 14.000.000 đồng. Bị cáo P, bị cáo H đồng ý bồi thường.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xét thấy;
 - + Đối với 02 (hai) USB màu xanh hiệu Kingstone 4GB chứa video camera ghi lại hình ảnh hành vi trộm cắp tài sản cần lưu vào hồ sơ vụ án.
 - + Đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave Alpha màu xanh biển số 59D2-860.43, số khung: RLHJA3913KY309528, số máy: JA39E-117228. Đây là xe của bà Nguyễn Thị Ngọc H mẹ bị cáo P, bà H không biết P sử dụng xe vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bà H
 - + Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 2F màu trắng xanh của bị cáo P không phải là phương tiện phạm tội cần trả lại cho P.
 - + Đối với tài sản không còn giá trị sử dụng của Đặng Tất H: 01 (một) kèm còng lực màu cam đen vàng hiệu Asaki dài khoảng 35cm. 01 (một) kèm có cán nhựa màu đỏ đen dài khoảng 15cm. 01 (một) khóa 10, 02 (hai) đầu đoản dài khoảng 6 cm, 01 (một) khóa chữ L để gắn đoản. 01 (một) áo sơ mi màu trắng dài tay, 01 (một) quần tây dài màu đen, cần tịch thu tiêu hủy.
 - + Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xanh đen trả lại cho bị cáo H.
 - + Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A605G màu vàng trả lại cho bị cáo D.
 - + Bị cáo D sau khi mua xe do bị cáo P và bị cáo H trộm được của ông Đ, bị cáo đem bán cho một người khác thu lợi bất chính 2.600.000 đồng; Nên cần buộc bị cáo D nộp lại số tiền thu lợi bất chính 2.600.000 đồng.
- [8] Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với hai bị cáo.
- [9] Về án phí HSST: Bị cáo P, bị cáo H, bị cáo D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 ngàn đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo P và bị cáo H phải chịu 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, mỗi bị cáo chịu 350.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Hồng P, Đặng Tất H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2022.

Xử phạt bị cáo Đặng Tất H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2022.

Căn cứ Khoản 1 Điều 323; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp Dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho chị Trúc 18.600.000 đ (mười tám triệu sáu trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép nhựa màu đen có chữ ASIA.

(Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/01/2023 (bút lục 151).

4. Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, Tùng phải chịu 200.000 ngàn đồng án phí hình sự sơ thẩm và

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày nhận được bản án hoặc niệm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TATpHCM;
- VKSND Huyện Hóc Môn;
- VKSND TpHCM;
- CQĐT CA H Hóc Môn;
- Chi cục THA DS H Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ CA HM;
- Thi hành án phạt tù;
- Bị cáo;
- Hồ sơ; Lưu./.

Nguyễn Thị Thúy Nga